

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LÚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021/HS-ST
Ngày: 22-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hùng Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Hồng Điều

Ông Phạm Văn Tám.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Ngọc Hân – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2021 trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Q, tên gọi khác: M, sinh năm 1991 tại Long An. Nơi cư trú: D7/217, đường T, Ấp 4, xã T, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1960 và bà Trương Thị Mộng Th, sinh năm: 1967, bản thân chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/11/2020 cho đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bùi Văn L, sinh năm 1993

ĐKTT: Ấp 3, xã T, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Trần Phúc T1, sinh năm 2000

ĐKTT: Ấp 5, xã T, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

2. Nguyễn Trung T2, sinh năm 2001

ĐKTT: Ấp 7, xã T, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 02/11/2020, Nguyễn Minh Q do nhu cầu sử dụng ma túy nên điều khiển xe mô tô biển số 54H3-9424 mượn của anh Bùi Văn L đi từ nhà đến ấp 1, xã T, huyện B, Tp. Hồ Chí Minh để mua một gói ma túy giá 300.000đ của một người thanh niên tên Nghĩa (không rõ họ tên và địa chỉ) nhằm mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy Q cất giấu gói ma túy trong túi quần Jean phía trước, bên phải đang mặc và tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 54H3-9424 đi tìm nơi vắng để sử dụng ma túy. Đến khoảng 03 giờ cùng ngày khi Q đi đến khu vực ấp 3, xã T, huyện B để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Lực lượng Công an huyện B tuần tra, kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, Lực lượng Công an thu giữ bên trong túi quần Jean phía trước, bên phải của Q đang mặc một gói ma túy có đặc điểm gói giấy màu trắng, có kích thước khoảng 04cm x 2,5cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng rắn. Qua làm việc Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi mua và cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng cá nhân.

Tại Kết luận giám định số 1048/2020/KLGD ngày 04/11/2020, kết luận: tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói giấy được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,9634 gam, loại: Methamphetamine.

Tại cáo trạng số 16/CT-VKSBL ngày 08-02-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố Nguyễn Minh Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh Q hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội bị cáo thực hiện đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo Nguyễn Minh Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự .

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên xem xét giảm cho bị cáo một phần về hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Q từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người thanh niên tên Nghĩa (không rõ họ tên và địa chỉ) ở huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh bán ma túy cho Q, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được nhân thân và địa chỉ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức tiếp tục điều tra, làm rõ sau.

Về vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Taurus, biển số 54H3-9424 thuộc sở hữu của anh Bùi Văn L, hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Bến Lức đã trả lại cho anh L là phù hợp.

- Mẫu tinh thể màu trắng còn lại sau giám định là 01 gói niêm phong số 1048, có khối lượng: 0,7497 gam đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra và việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu, bản kết luận giám định chất ma túy và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Nguyễn Minh Q là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 02 giờ ngày 02/11/2020, Nguyễn Minh Q điều khiển xe mô tô từ nhà đến ấp 1, xã T, huyện B, Tp. Hồ Chí Minh để mua một gói ma túy với số tiền 300.000đ của một người thanh niên tên Nghĩa (không rõ họ tên và địa chỉ) nhằm mục đích để sử dụng. Sau khi mua Q cất giấu gói ma túy trong túi quần Jean phía trước, bên phải đang mặc và tiếp tục điều khiển xe mô tô đi tìm nơi vắng để sử dụng ma túy, khi đến khu

vực ấp 3, xã T, huyện B thì bị Lực lượng Công an Công an huyện Bến Lức tuần tra, kiểm tra phát hiện và bắt quả tang bên trong túi quần Jean phía trước, bên phải của Q đang mặc có cất giấu 01 gói ma túy, có khối lượng: 0,9634 gam, loại: Methamphetamine. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Minh Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, do đó cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật, không oan.

[3] Hành vi trái pháp luật của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo cũng thừa biết ma túy là chất độc hại, gây nghiện làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và thể chất con người nên Nhà nước thống nhất quản lý và nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện nên bị cáo mua ma túy về cất giấu trái phép, mục đích để sử dụng, chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển nòi giống của dân tộc, là tác nhân gây ra bệnh HIV, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó cần áp dụng hình phạt buộc cách ly xã hội đối với bị cáo trong thời gian nhất định để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự .

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên xem xét giảm cho bị cáo một phần về hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Đối với người thanh niên tên Nghĩa (không rõ họ tên và địa chỉ) ở huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh bán ma túy cho Q, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được nhân thân và địa chỉ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức tiếp tục điều tra, làm rõ sau là phù hợp.

[7] Về vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Taurus, biển số 54H3-9424 thuộc sở hữu của anh Bùi Văn L, hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Bến Lức đã trả lại cho anh L là phù hợp không xét đến.

- Mẫu tinh thể màu trắng còn lại sau giám định là 01 gói niêm phong số 1048, có khối lượng: 0,7497 gam nên áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 02-11-2020.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Minh Q trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 22-3-2021 để đảm bảo kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 1048, có khối lượng: 0,7497 gam Methamphetamine.

(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Minh Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bến Lức;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hùng Cường